

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **303/2022/DSST**

Ngày: 03/8/2022.

V/v tranh chấp: “Hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Lil;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Rở;

2. Ông Lê Anh Chiến;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa:
Không tham gia.

Trong ngày **03** tháng **8** năm **2022** tại Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử công khai vụ án thụ lý số: 158/2022/TLST-DS ngày 16/5/2022 về tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/QĐST-DS ngày 0/7/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số: 69/2022/QĐST-DS ngày 22/7/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng T

Trụ sở: Số 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường N, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà N - Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng T.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng T chi nhánh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Quốc M – Chuyên viên quản lý nợ Ngân hàng T chi nhánh Tiền Giang (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Số 6 Đình Bộ Lĩnh, phường M, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Huỳnh Xuân H, sinh năm 1984 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp H Quới, xã N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, các bản tự khai và biên bản H giải, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Ngày 28/6/2020 anh Huỳnh Xuân H có ký với Ngân hàng T (gọi tắt là Ngân hàng) Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng - các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng), hạn mức tín dụng là 20.000.000đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất là 2.6%/ tháng (lãi suất trong hạn).

Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, anh H đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền 39.500.000 đồng, tiền lãi là 9.205.738 đồng, tiền phí 1.617.542 đồng, tính đến ngày 22/12/2021 anh H đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 27.364.000 đồng (trong đó vốn gốc 19.320.258 đồng, tiền lãi và phí 8.043.742 đồng). Kể từ đó anh H ngưng không thanh toán cho Ngân hàng khoản nợ nào thêm.

Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng anh H vẫn không có thiện chí trả nợ. Do anh H vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 22/12/2021 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn.

Tính đến ngày xét xử 03/8/2022 anh H còn nợ Ngân hàng các khoản nợ như sau:

- Nợ gốc: 22.959.280 đồng.
- Lãi quá hạn: 6.685.728 đồng.
- Tổng cộng: 29.645.008 đồng.

Nay Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết:

Buộc anh Huỳnh Xuân H phải trả ngay một lần cho Ngân hàng tổng số tiền trên và có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ sau ngày 03/8/2022 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

* Bị đơn anh Huỳnh Xuân H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo qui định pháp luật tố tụng, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng và cũng không có gửi văn bản ghi ý kiến về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đại diện Ngân hàng có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Huỳnh Xuân H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ xét xử nhiều lần, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Quan hệ tranh chấp: Quan hệ tranh chấp giữa Ngân hàng và anh H là tranh chấp hợp đồng tín dụng được xem xét, giải quyết theo quy định tại Điều 95 luật các tổ chức tín dụng và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo theo quy định tại Điều 26, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp: Nguyên đơn Ngân hàng T khởi kiện yêu cầu anh Huỳnh Xuân H có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ gốc tính đến ngày xét xử gồm các khoản nợ sau:

- Nợ gốc: 22.959.280 đồng.
- Lãi quá hạn: 6.685.728 đồng.
- Tổng cộng: 29.645.008 đồng.

Và tiếp tục tính lãi theo lãi suất của hợp đồng thẻ tín dụng cho đến khi trả hết nợ.

Xét yêu cầu của Ngân hàng có cơ sở, Bở lẽ, vào ngày 28/6/2020 anh Huỳnh Xuân H có ký với Ngân hàng T (gọi tắt là Ngân hàng) Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng - các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng), hạn mức tín dụng là 20.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất là 2.6%/ tháng (lãi suất trong hạn).

Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, anh H đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền 39.500.000 đồng, tiền lãi là 9.205.738 đồng, tiền phí 1.617.542 đồng, tính đến ngày 22/12/2021 anh H đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 27.364.000 đồng (trong đó vốn gốc 19.320.258 đồng, tiền lãi và phí 8.043.742 đồng). Kể từ đó anh H ngưng không thanh toán cho Ngân hàng khoản nợ nào thêm.

Theo lời khai của đại diện Ngân hàng đã gặp và đề nghị anh H trả nợ, nhưng vẫn không có thiện chí trả nợ. Do anh H vi phạm hợp đồng, không thanh toán (Điều 20 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), ngày 22/12/2021 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ anh H còn thiếu tại thời điểm này số tiền là 22.959.280 đồng sang Nợ quá hạn là đúng phù hợp với hợp đồng hai bên đã ký kết, và áp dụng lãi suất nợ quá hạn là 3.9%/ tháng trên số tiền nợ quá hạn này (là 150% của lãi suất được công bố và áp dụng tại thời điểm hiện tại).

Nay Ngân hàng yêu cầu anh H có trách nhiệm thanh toán khoản nợ trên cho Ngân hàng là hợp lý và phù hợp nên được chấp nhận toàn bộ.

Tính đến ngày xét xử 03/8/2022 anh H còn nợ Ngân hàng các khoản nợ như sau:

- Nợ gốc: 22.959.280 đồng.
- Lãi quá hạn: 6.685.728 đồng.
- Tổng cộng: 29.645.008 đồng.

Ngoài ra, sau khi bản án có hiệu lực pháp luật trường hợp đến hạn trả tiền nếu anh H không trả nợ thì sẽ tiếp tục tính lãi theo hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng và anh H là phù hợp với Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng và Điều 463 Bộ luật dân sự.

Phía bị đơn anh Huỳnh Xuân H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt và không có văn bản phản đối gì về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nên Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án do Ngân hàng nộp và Tòa án thu thập được nên có đủ cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nên anh Huỳnh Xuân H phải chịu án phí theo quy định tại Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ các Điều 463 Bộ luật dân sự;
- Căn cứ Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng T.

Buộc anh Huỳnh Xuân H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng T số tiền nợ tính đến ngày 03/8/2022 như sau:

- Nợ gốc: 22.959.280 đồng.
- Lãi quá hạn: 6.685.728 đồng.
- Tổng cộng: 29.645.008 đồng (Hai mươi chín triệu sáu trăm bốn mươi lăm nghìn không trăm lẻ tám đồng) .

Trường hợp anh Huỳnh Xuân H chậm trả số tiền nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng được ký kết giữa Ngân hàng và anh Huỳnh Xuân H cho đến khi trả hết nợ;

Về án phí: Buộc anh Huỳnh Xuân H phải chịu 1.482.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; Hoàn lại cho Ngân hàng số tiền 670.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0005724 ngày 11/5/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chợ Gạo.

Về quyền kháng cáo: Ngân hàng và anh Huỳnh Xuân H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày Tòa án tổng đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát ND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Nguyễn Thị Mỹ Lil